

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2022

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2022

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 29/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo các văn bản của Đảng, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và các Chương trình, Kế hoạch, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây viết tắt là PBGDPL).

- Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn; phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên nhằm tạo chuyển biến căn bản trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Việc triển khai thực hiện phải đảm bảo nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả và tiến độ thực hiện, phát huy vai trò chủ động của các cơ quan, đơn vị; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Chủ động đề xuất, bổ sung, đổi mới hình thức, nội dung PBGDPL những văn bản mới được ban hành liên quan đến lĩnh vực, ngành quản lý gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và phù hợp với từng nhóm

đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, nhu cầu xã hội. Bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở; huy động gắn với khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội bảo đảm cho công tác PBGDPL.

II. NHIỆM VỤ, HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Phổ biến chính sách, pháp luật bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, bám sát Chỉ thị số 13-CT/TU ngày 29/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân trên địa bàn tỉnh (Chỉ thị số 13-CT/TU); các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022. Trong đó chú trọng vào việc phổ biến, quán triệt nội dung các Luật, Pháp lệnh mới được ban hành trong năm 2021, 2022 và các văn bản pháp luật có hiệu lực thi hành trong năm 2022; các Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành trong năm 2021, 2022; các Công ước, Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL đã được phê duyệt, ban hành.

Tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL đặt ra tại Kế hoạch số 544/KH-UBND ngày 27/10/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TU theo các nội dung công việc, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời, bảo đảm sự phối hợp kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả giữa cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện, bảo đảm tính khả thi, kế thừa, phát triển, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, hướng về cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của tỉnh phù hợp với nhu cầu xã hội và tình hình thực tiễn năm 2022.

Sở Tư pháp - cơ quan thường trực Hội đồng PBGDPL định kỳ hàng quý, định hướng nội dung PBGDPL đề làm cơ sở cho các ngành ủy viên Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện và báo cáo viên pháp luật tổ chức thực hiện công tác PBGDPL theo ngành, lĩnh vực và địa bàn.

1.2. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL năm 2012 theo hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

1.3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện các Chương trình, Đề án PBGDPL đã được ban hành; chủ động ký kết và triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương.

1.4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp; tiếp tục củng cố, kiện toàn Hội đồng, Tổ Thư ký Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định tại Quyết định số 21/2021/QĐ-TTg ngày 21/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL.

1.5. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật mới; kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL theo Chương trình khung bồi dưỡng nghiệp vụ đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đã được Bộ Tư pháp ban hành tại Quyết định số 3147/QĐ-BTP ngày 28/12/2018 bằng các hình thức phù hợp.

1.6. Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 9/11 bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú nhằm tạo thói quen học tập, làm đúng pháp luật; giúp cán bộ, công chức, viên chức cập nhật thường xuyên các quy định của pháp luật để giải quyết công việc hiệu quả, đúng quy định, nâng cao trách nhiệm phục vụ Nhân dân; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật trong các tầng lớp Nhân dân.

1.7. Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Tập trung vào đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn pháp luật và giáo dục công dân; thực hiện có chất lượng các hoạt động PBGDPL như: Hội thi, Cuộc thi, Hội nghị, ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp.

1.8. Tăng cường công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng biên giới, vùng có điều kiện khó khăn; người lao động trong các doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

1.9. Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

1.10. Tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019-2021”, vận hành và quản lý, khai thác hiệu quả Cổng Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, Trang facebook, Zalo phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh; xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật và vận hành Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ và thực hiện chuyển đổi số trong PBGDPL phù hợp với yêu cầu tình hình mới; tăng cường, phát huy vai trò của cơ quan truyền thông trong công tác tuyên truyền PBGDPL.

1.11. Bảo đảm điều kiện về nguồn lực, kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL; tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cá nhân, tổ chức trong công tác PBGDPL.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

2.1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” ban hành tại Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 19/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

2.2. Rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở, chú trọng thu hút đội ngũ cán bộ thuộc lực lượng vũ trang, luật sư, luật gia, cán bộ, công chức công tác trong lĩnh vực pháp luật đã nghỉ hưu tham gia vào công tác hòa giải ở cơ sở.

2.3. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, cơ quan dân vận các cấp trong việc đẩy mạnh thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; gắn với các phong trào thi đua do Mặt trận Tổ quốc và cơ quan dân vận phát động triển khai. Tổ chức lựa chọn, xây dựng mô hình điểm về công tác hòa giải gắn với mô hình điểm về “dân vận khéo” nhằm nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

2.4. Tăng cường tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện và hòa giải viên ở cơ sở.

2.5. Bố trí kinh phí cho công tác hòa giải ở cơ sở theo đúng Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 26/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung nội dung, mức chi cho công tác hòa giải tại mục 3 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 07/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

3. Công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

3.1. Triển khai thực hiện việc xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3.2. Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác xây dựng, đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để đề ra các biện pháp thực hiện có chất lượng, hiệu quả theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

3.3. Hướng dẫn thực hiện tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật trong xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới; thực hiện nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

3.4. Tăng cường tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ và kiến thức pháp luật cho đội ngũ quản lý, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

4. Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo định kỳ hoặc đột xuất theo chuyên đề

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí bảo đảm thực hiện các hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý và từ các nguồn thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL trên địa bàn tỉnh; lồng ghép với nguồn kinh phí chuyên môn của các cơ quan, đơn vị đã được bố trí trong dự toán giao năm 2022.

Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố chủ động bố trí kinh phí triển khai thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế, Hội đồng PBGDPL tỉnh, các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch thực hiện gửi về Sở Tư pháp trước **ngày 30/01/2022** (phân công rõ trách nhiệm, thời gian hoàn thành, điều kiện bảo đảm); có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác PBGDPL, công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, cân đối giữa nhiệm vụ với các điều kiện bảo đảm. Định kỳ 6 tháng (*trước ngày 20/5*), hàng năm (*trước ngày 20/11*) gửi báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Đề nghị UBNDTTQ tỉnh và các tổ chức thành viên; Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch công tác PBGDPL phù hợp với điều kiện của tổ chức mình; chủ động phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức PBGDPL nâng cao kiến thức pháp luật cho cán bộ, hội viên. Tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ, chiến sỹ, công chức và Nhân dân tham gia học tập, nghiên cứu, chấp hành và tuân thủ pháp luật; tích cực phối hợp triển khai công tác hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.

3. Giao Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh làm đầu mối tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai, theo dõi, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch này; kịp thời phát hiện vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh cho phù hợp; định kỳ 6 tháng (*trước ngày 30/5*), hàng năm (*trước ngày 30/11*) tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề mới phát sinh đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Tư pháp để báo cáo UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Cục PBGDPL- Bộ Tư pháp (b/c);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh, TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- UBNDTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + LĐVP, TKCT, TH, KTN, KTTH, KGVX;
 - + Lưu: VT, NC.Linh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn